

Số: 1680/KHLN-YT-GDĐT

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH LIÊN NGÀNH
Tổ chức triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19
cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thực hiện Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 04/4/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc triển khai tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2022; Công văn số 1535/BYT-DP ngày 28/3/2022 của Bộ Y tế về việc tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi; Quyết định số 457/QĐ-BYT ngày 01/3/2022 của Bộ Y tế về việc sửa đổi Điều 1 Quyết định số 2908/QĐ-BYT ngày 12/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt có điều kiện vắc xin cho nhu cầu cấp bách trong phòng, chống dịch bệnh COVID-19; Công văn số 2038/QLD-KD ngày 31/3/2022 của Cục quản lý Dược, Bộ Y tế về việc mở rộng chỉ định cho trẻ em từ 6 tuổi đến dưới 12 tuổi của vắc xin Spikevax; Công văn 1848/BYT-DP ngày 13/4/2021 của Bộ Y tế về việc tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho người đã mắc COVID-19. Nhằm từng bước tăng diện bao phủ vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn thành phố, Sở Y tế phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi trên toàn thành phố Hà Nội cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Giảm tỷ lệ mắc, mắc bệnh nặng và tử vong do bệnh COVID-19 ở trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi bằng việc tăng diện bao phủ vắc xin phòng bệnh COVID-19.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đạt trên 95% trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi đủ điều kiện tiêm chủng trên địa bàn thành phố Hà Nội được tiêm đủ mũi vắc xin phòng COVID-19 theo từng đợt phân bổ vắc xin của Bộ Y tế.
- Đảm bảo việc tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản và tổ chức tiêm chủng an toàn, đáp ứng nhanh cho công tác phòng chống dịch.

II. HÌNH THỨC TRIỂN KHAI

1. Đối tượng

- Toàn bộ trẻ em đủ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi (bao gồm trẻ đi học tại các trường đóng trên địa bàn Thành phố và trẻ không đi học sinh sống tại Hà Nội) có chỉ định sử dụng vắc xin của nhà sản xuất và Bộ Y tế.
- Cách tính tuổi: trẻ có độ tuổi đủ sinh nhật tính đến ngày triển khai tiêm.



- Số đối tượng dự kiến: khoảng 1.009.051 trẻ. Bao gồm:
- + Trẻ thuộc khối mẫu giáo: 157.039 đối tượng.
- + Trẻ em thuộc khối tiểu học (năm học 2021-2022): 743.200 đối tượng
- + Trẻ em thuộc khối THCS (năm học 2021-2022): 102.166 đối tượng.
- + Trẻ em trong độ tuổi từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi, không đi học nhưng sinh sống trên địa bàn thành phố: 6.646 đối tượng.

(Chi tiết phụ lục 5)

2. Thời gian triển khai

- Triển khai tiêm ngay khi tiếp nhận vắc xin và tùy theo tiến độ cung ứng vắc xin của Bộ Y tế.
- Dự kiến bắt đầu tiêm vào Quý II/2022.

3. Phương thức triển khai

3.1. Nguyên tắc

- Phụ thuộc vào lượng vắc xin được Bộ Y tế cung ứng, phạm vi triển khai sẽ thực hiện theo nguyên tắc sau: triển khai đồng loạt toàn thành phố theo lộ trình hạ dần lứa tuổi (*từ dưới 12-5 tuổi; tương đương từ khối lớp 6 tiêm trước, tiếp đó tiêm lần lượt từ khối 5- khối 1 và cuối cùng đến trẻ 5 tuổi; tiêm cuốn chiếu theo phạm vi từng trường, sau đó tiêm tại cộng đồng cho trẻ chưa đi học*), đảm bảo tiêm chủng đúng đối tượng, an toàn nhất, sớm nhất và nhanh nhất.
- Ngoài ra, căn cứ diễn biến tình hình dịch bệnh thực tế tại thời điểm triển khai tiêm chủng sẽ có điều chỉnh, ưu tiên cụ thể cho từng địa phương nhằm đảm bảo tối ưu nhất cho công tác phòng chống dịch bệnh.

- Đối với trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi đã mắc COVID-19: Trì hoãn tiêm chủng sau khi mắc bệnh 3 tháng (theo hướng dẫn tại Công văn 1848/BYT-DP ngày 13/4/2021 của Bộ Y tế về việc tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho người đã mắc COVID-19)

3.2. Hình thức tổ chức

- Tổ chức theo hình thức tiêm chủng chiến dịch tại các cơ sở tiêm chủng cố định và lưu động theo Phương án số 170/PA-UBND ngày 21/7/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Địa điểm triển khai:

+ Địa điểm tiêm chính tại các điểm tiêm chủng lưu động ở trường học (*bao gồm trung học cơ sở, tiểu học, mầm non, mẫu giáo, trung tâm bảo trợ xã hội có nuôi dưỡng trẻ từ 5- dưới 12 tuổi...*)

+ Tiêm tại Trạm Y tế hoặc cơ sở y tế có đủ điều kiện tiêm chủng: trẻ em sinh sống trên địa bàn nhưng học tại các trường học thuộc tỉnh khác, những trẻ không đi học và cho những đối tượng tạm miễn hoãn ở trường.

+ Tiêm tại Bệnh viện: cho trẻ mắc các bệnh bẩm sinh; bệnh mãn tính ở tim, phổi, hệ thống tiêu hóa, tiết niệu, máu,...; nghe tim phổi bất thường; phản vệ độ 03 với bất cứ dị nguyên nào theo hướng dẫn tại *Quyết định 5002/QĐ-BYT* ngày 29/10/2021 của Bộ Y tế.

III. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Là đơn vị thường trực phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các Sở ngành liên quan và Ủy ban Nhân dân các quận, huyện, thị xã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện và thường xuyên cập nhật thông tin để kịp thời chỉ đạo.

1.1. Chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội

- Thường trực, tham mưu, tổ chức thực hiện toàn bộ công tác triển khai tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em từ 5 dưới 12 tuổi trên địa bàn Thành phố.

- Xây dựng chi tiết kế hoạch triển khai hoạt động chuyên môn, hướng dẫn các Bệnh viện, Trung tâm Y tế các quận, huyện, thị xã, các cơ sở tiêm chủng thực hiện theo kế hoạch.

- Truyền thông tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Phối hợp với Đài phát thanh và truyền hình Hà Nội, các báo đài của Hà Nội và Trung ương đưa tin kịp thời, chính xác về tình hình bệnh COVID-19 cũng như việc tăng cường công tác tiêm chủng để phòng chống bệnh. Hướng dẫn Trung tâm Y tế các quận, huyện, thị xã tổ chức hoạt động truyền thông trên địa bàn. Đối tượng của truyền thông tập trung vào cán bộ giáo viên, phụ huynh và học sinh trong độ tuổi từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi về: đối tượng đọt này, loại vắc xin, lịch tiêm chủng, tính an toàn của vắc xin, sự cố bất lợi sau tiêm, sự cần thiết của việc tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi cũng như kế hoạch triển khai tiêm chủng.

- Xây dựng biểu mẫu, bảng kiểm phục vụ kiểm tra giám sát hoạt động điều tra, hướng dẫn các đơn vị rà soát đối tượng và tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- Tập huấn, hướng dẫn chuyên môn cho các tuyến về: tiếp nhận bảo quản vắc xin, tổ chức buổi tiêm chủng; giám sát và xử trí sự cố bất lợi sau tiêm chủng, biểu mẫu danh sách đối tượng cần tiêm; thu thập ý kiến đối tượng tiêm chủng, biểu mẫu báo cáo, theo dõi tiến độ triển khai kế hoạch sau khi phê duyệt.

- Hướng dẫn các đơn vị rà soát dây chuyền lạnh phục vụ cho công tác bảo quản vắc xin COVID-19; Hướng dẫn các cơ sở tiêm chủng triển khai tiêm, nhập dữ liệu đầy đủ, chính xác và thực hiện ký số chứng nhận trên Nền tảng Quản lý tiêm chủng COVID-19, hoàn thành ngay trong ngày.

- Thực hiện tiếp nhận vắc xin phòng COVID-19, bơm kim tiêm, hộp an toàn từ Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương hoặc từ các đơn vị cung ứng, chủ động

điều phối cấp phát vắc xin hợp lý cho các Trung tâm Y tế quận, huyện, thị xã và các bệnh viện tổ chức điểm tiêm chủng. Đảm bảo quy trình vận chuyển, tiếp nhận, cấp phát, bảo quản vắc xin theo đúng quy định của Bộ Y tế.

- Phân công cán bộ phụ trách từng quận, huyện, thị xã để theo dõi, giám sát và hỗ trợ kỹ thuật trước và trong thời gian triển khai.

- Tham mưu đoàn kiểm tra của Sở Y tế, đoàn liên ngành kiểm tra giám sát hoạt động tiêm chủng và cử lãnh đạo, cán bộ tham gia.

- Tổng hợp kết quả báo cáo với Liên sở và Dự án Tiêm chủng mở rộng Quốc gia và miền Bắc.

1.2. Các Trung tâm Y tế quận, huyện, thị xã

Phối hợp với phòng Y tế, phòng Giáo dục và Đào tạo, phòng Lao động thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan để tham mưu cho UBND quận, huyện, thị xã xây dựng phương án và triển khai tiêm chủng cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi trên địa bàn và phối hợp triển khai thực hiện theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế và Thành phố.

Tổ chức tiêm chủng tại các điểm tiêm đảm bảo an toàn, hiệu quả, Bố trí đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực tốt nhất cho buổi tiêm chủng; thành lập các tổ cấp cứu lưu động với đầy đủ thuốc, trang thiết bị đảm bảo cho các điểm tiêm chủng cho trẻ em; Phối hợp với các bệnh viện để tổ chức tiêm chủng tại Bệnh viện cho những trẻ có chỉ định cần thận trọng trong tiêm chủng.

Kiểm tra, rà soát, hướng dẫn về công tác chuyên môn đối với các điểm tiêm chủng cho trẻ em trên địa bàn đảm bảo nhanh nhất, tốt nhất và đúng quy định;

Thực hiện nghiêm túc hướng dẫn của Bộ Y tế tại công văn số 8938/BYT-DP ngày 21/10/2021 hướng dẫn quy trình xác minh thông tin và tiêm chủng vắc xin COVID-19 và công văn số 9438/BYT-CNTT ngày 05/11/2021 hướng dẫn Quy trình xác thực thông tin người dân trên Nền tảng Quản lý tiêm chủng COVID-19.

Bắt buộc 100% các cơ sở tiêm chủng triển khai tiêm, nhập dữ liệu đầy đủ, chính xác và thực hiện ký số chứng nhận trên Nền tảng Quản lý tiêm chủng COVID-19, hoàn thành ngay trong ngày.

1.3. Các bệnh viện trong ngành

Phối hợp với các Trung tâm Y tế quận, huyện, thị xã để hỗ trợ nhân lực, thành lập các tổ cấp cứu lưu động với đầy đủ thuốc, trang thiết bị đảm bảo cho các điểm tiêm chủng cho trẻ em.

Phối hợp với các Trung tâm Y tế để tổ chức tiêm chủng tại Bệnh viện cho những trẻ có chỉ định cần thận trọng trong tiêm chủng. Bố trí đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực tốt nhất cho buổi tiêm chủng; triển khai tiêm, nhập dữ liệu đầy đủ, chính xác và thực hiện ký số chứng nhận trên Nền tảng Quản lý tiêm chủng COVID-19, hoàn thành ngay trong ngày.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các Sở, ban ngành liên quan: xây dựng Kế hoạch liên ngành trong việc triển khai tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi; chỉ đạo phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Phòng Y tế, Trung tâm Y tế các quận, huyện, thị rà soát và lập danh sách đối tượng trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi theo từng lớp, khối, điểm trường trên địa bàn (*phụ lục 4*) gửi Trạm Y tế, Trung tâm Y tế trên địa bàn trước ngày 15/4/2022

- Chỉ đạo công tác truyền thông trên các kênh thông tin của nhà trường cho cán bộ, giáo viên, cha mẹ, học sinh về: đối tượng tiêm đợt này, loại vắc xin phòng COVID-19, lợi ích của vắc xin, lịch tiêm chủng, tính an toàn của vắc xin, các sự cố bất lợi sau tiêm, kế hoạch triển khai tiêm chủng.

- Chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình sức khỏe của trẻ em trước, trong và sau tiêm chủng.

- Chỉ đạo trong công tác tổ chức, tại mỗi điểm trường triển khai tiêm vắc xin cho trẻ, trường học cần:

+ Bố trí địa điểm, các trang thiết bị cần thiết theo hướng dẫn của y tế địa phương, trên nguyên tắc: điểm tiêm chủng đủ rộng, đảm bảo thông thoáng; theo nguyên tắc một chiều, đảm bảo khoảng cách giữa các đối tượng, các khu vực tiêm chủng tối thiểu 2 mét; các vị trí chờ tiêm đủ ghế ngồi; khu vực tiêm cũng như khu vực theo dõi sau tiêm cần có không gian riêng nhằm tránh phản ứng dây truyền không mong muốn do tâm lý sợ tiêm của trẻ, nên tổ chức cuốn chiếu theo lớp, theo từng tổ để tránh mất trật tự, nhầm lẫn (*chi tiết phụ lục 1*)

+ Bố trí nhân lực hỗ trợ tiêm chủng: bắt buộc phải tham gia tập huấn do y tế địa phương tổ chức về kế hoạch triển khai, nhiệm vụ thực hiện; là đầu mối liên lạc giữa y tế và gia đình; phát phiếu kê khai thông tin cho trẻ (bảng kiểm trước tiêm chủng tại *phụ lục 3*), phiếu đồng ý tham gia tiêm chủng vắc xin cho cha mẹ/người giám hộ trẻ (*phụ lục 2*); Trong buổi tiêm chủng: rà soát danh sách, hướng dẫn trẻ cũng như cha mẹ/người giám hộ, giữ trật tự, đảm bảo khoảng cách; Phối hợp với y tế phụ trách điểm tiêm trong công tác nhập liệu lên phần mềm “Nền tảng quản lý thông tin tiêm chủng COVID-19” ngay trong ngày tiêm cũng như công tác thông kê báo cáo kết quả tiêm (phối hợp với gia đình trẻ trong việc giám sát và thông báo cho y tế các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng)...

3. Đề nghị Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

- Phối hợp với Sở Y tế và các Sở ngành liên quan lập kế hoạch liên ngành triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi.

- Chỉ đạo các Trung tâm bảo trợ xã hội có nuôi dưỡng trẻ từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi... rà soát đối tượng trẻ thuộc nhóm tiêm trong đợt này, phối hợp với Y tế địa phương lập danh sách đối tượng trẻ theo từng lớp, khối, điểm trường, trung tâm trên địa bàn (*theo phụ lục 4*) gửi về Trạm y tế, Trung tâm Y tế quận, huyện, thị xã trước ngày 12/4/2022

- Truyền thông cho cán bộ phụ trách tại các trường trung cấp, cao đẳng nghề, trung tâm bảo trợ xã hội có nuôi dưỡng trẻ từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi, trẻ em trong nhóm đối tượng tiêm lần này về: đối tượng tiêm đợt này, loại vắc xin phòng COVID-19, lợi ích của vắc xin, lịch tiêm chủng, tính an toàn của vắc xin, các sự cố bất lợi sau tiêm, kế hoạch triển khai tiêm chủng.

- Phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình sức khỏe của trẻ em trước, trong và sau tiêm chủng.

- Trong công tác tổ chức, tại mỗi điểm trường, trung tâm triển khai tiêm vắc xin cho trẻ cần:

+ Bố trí địa điểm, các trang thiết bị và vật tư tiêu hao cần thiết theo hướng dẫn của y tế địa phương, trên nguyên tắc: điểm tiêm chủng đủ rộng, đảm bảo thông thoáng; theo nguyên tắc một chiều, đảm bảo khoảng cách giữa các đối tượng, các khu vực tiêm chủng tối thiểu 2 mét; các vị trí chờ tiêm đủ ghế ngồi; khu vực tiêm cũng như khu vực theo dõi sau tiêm cần có không gian riêng nhằm tránh phản ứng dây chuyền không mong muốn do tâm lý sợ tiêm của trẻ, nên tổ chức cuốn chiếu theo lớp, theo từng tổ để tránh mất trật tự, nhầm lẫn (*chi tiết phụ lục 1*)

+ Bố trí nhân lực hỗ trợ tiêm chủng: bắt buộc phải tham gia tập huấn do y tế địa phương tổ chức về kế hoạch triển khai, nhiệm vụ thực hiện; là đầu mối liên lạc giữa y tế và gia đình; phát phiếu kê khai thông tin cho trẻ (bảng kiểm trước tiêm chủng tại *phụ lục 3*), phiếu đồng ý tham gia tiêm chủng vắc xin cho cha mẹ/người giám hộ trẻ (*phụ lục 2*); Trong buổi tiêm chủng: rà soát danh sách, hướng dẫn trẻ cũng như cha mẹ/người giám hộ, giữ trật tự, đảm bảo khoảng cách; Phối hợp với y tế phụ trách điểm tiêm trong công tác nhập liệu lên phần mềm “Nền tảng quản lý thông tin tiêm chủng COVID-19” ngay trong ngày tiêm cũng như công tác thống kê báo cáo kết quả tiêm (phối hợp với gia đình trẻ trong việc giám sát và thông báo cho y tế các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng)...

4. Đề nghị Sở Thông tin truyền thông

Phối hợp với Sở Y tế và các Sở ngành, cơ quan liên quan đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi bằng nhiều hình thức, nhằm mục tiêu vận động các gia đình đưa con em đi tiêm chủng, góp phần làm tăng diện bao phủ vắc xin trên toàn Thành phố.

5. Đề nghị Ủy ban Nhân dân các quận, huyện, thị xã

UBND các quận, huyện, thị xã trên cơ sở kế hoạch này, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các Trung tâm Y tế, các Phòng Y tế, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan nghiêm túc phối hợp triển khai đợt tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi trên địa bàn.

IV. THỐNG KÊ BÁO CÁO

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội xây dựng biểu mẫu, cách thức, nội dung, quy trình báo cáo tình hình sử dụng vắc xin, sự cố bất lợi sau tiêm chủng theo quy định của Bộ Y tế.

- Trung tâm Y tế quận, huyện, thị xã tổng hợp từ các điểm tiêm chủng trên địa bàn gửi báo cáo nhanh hàng ngày về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội để tổng hợp báo cáo Sở Y tế, Viện Vệ sinh dịch tễ trung ương. Sở Y tế tổng hợp báo cáo gửi Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Y tế.

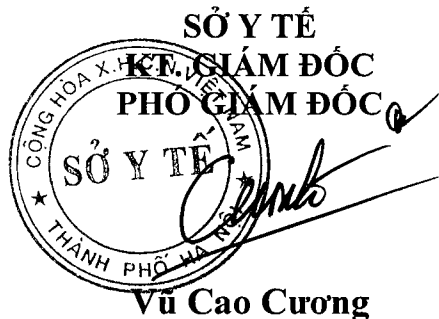
- Sau khi kết thúc các đợt tiêm chủng tối đa 02 ngày, Trung tâm Y tế quận, huyện, thị xã tổng hợp kết quả và gửi báo cáo cụ thể bằng văn bản theo quy định.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, hiệu trưởng các trường học và Trạm trưởng trạm Y tế báo cáo cho đơn vị chỉ đạo tuyến trên theo ngành dọc để kịp thời giải quyết.

V. KINH PHÍ

- Kinh phí từ nguồn Trung ương và kinh phí dự phòng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Các quận, huyện, thị xã đảm bảo các kinh phí để triển khai tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi trên địa bàn bao gồm: vật tư tiêu hao, trang thiết bị, vật tư phòng hộ; kinh phí tập huấn, truyền thông; kinh phí in ấn biểu mẫu, báo cáo; kinh phí thu gom, lưu giữ, vận chuyển, xử lý chất thải; kinh phí cho các lực lượng tham gia theo quy định; kinh phí khác phát sinh trong quá trình triển khai tiêm chủng trên địa bàn; đảm bảo hậu cần 4 tại chỗ theo đúng quy định.



Vũ Cao Cường

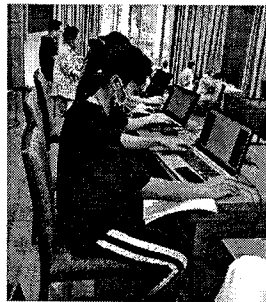
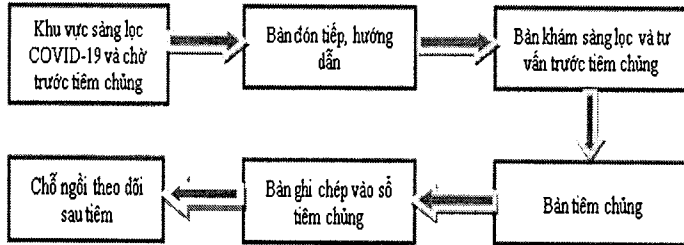
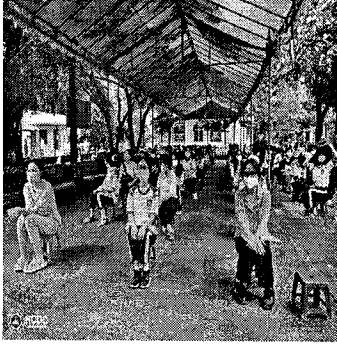


Trần Lưu Hoa

Nơi nhận:

- | | | |
|---|---|------------------|
| - Bộ Y tế; | } | (để b/cáo) |
| - Bộ Giáo dục và Đào tạo; | | |
| - Đ/c Chủ tịch UBND TP; | | |
| - Đ/c Chủ Xuân Dũng- PCT UBND TP; | | |
| - Ban tuyên giáo Thành ủy; | } | (để p/h chỉ đạo) |
| - Ban VHXXH - HĐND TP; | | |
| - Văn phòng UBND TP; | } | (để thực hiện) |
| - Ban Giám đốc các Sở: Y tế, GD&ĐT; | | |
| - UBND các Q, H, TX ; | | |
| - TTKSBT ; | | |
| - Các Phòng: GD&ĐT ; | | |
| - PYT các Q, H, TX ; | | |
| - TTYT các Q, H, TX ; | | |
| - Lưu: VT, Phòng NVY-Sở Y tế,
Phòng CTTT-KHCN-Sở GDĐT. | | |

PHỤ LỤC 1 SƠ ĐỒ BỐ TRÍ ĐIỂM TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19



PHỤ LỤC 2**MẪU PHIẾU ĐỒNG Ý THAM GIA TIÊM CHỦNG VẮC XIN COVID-19***(Ban hành kèm theo Công văn số 1525/BYT-DP ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Bộ Y tế)***PHIẾU ĐỒNG Ý THAM GIA TIÊM CHỦNG VẮC XIN COVID-19**

1. Tiêm chủng vắc xin là biện pháp phòng bệnh hiệu quả, tuy nhiên vắc xin phòng COVID-19 có thể không phòng được bệnh hoàn toàn. Người được tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 đủ liều có thể phòng được bệnh hoặc giảm mức độ nặng nếu mắc COVID-19. Sau khi được tiêm vắc xin phòng COVID-19 cần thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K phòng, chống dịch COVID-19.

2. Tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 có thể gây ra một số biểu hiện tại chỗ tiêm hoặc toàn thân như sưng, đau chỗ tiêm, nhức đầu, buồn nôn, sốt, đau cơ... hoặc tai biến nặng sau tiêm chủng.

3. Khi có triệu chứng bất thường về sức khỏe, cha mẹ hoặc người giám hộ cần liên hệ với cơ sở y tế gần nhất để được tư vấn, khám và điều trị kịp thời.

Sau khi đã đọc các thông tin nêu trên, tôi đã hiểu về các nguy cơ và:

Đồng ý cho trẻ tiêm chủng

Không đồng ý cho trẻ tiêm chủng

Họ tên cha/mẹ hoặc người giám hộ :.....

Số điện thoại:

Họ tên trẻ được tiêm chủng:.....

....., ngày.....tháng.....năm 202....

Cha/mẹ hoặc người giám hộ

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 3

CƠ SỞ TIÊM CHỦNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG KIỂM TRƯỚC TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19 ĐỐI VỚI TRẺ EM

I. Thông tin trẻ

Họ và tên trẻ: Ngày sinh: .../.../..... Tuổi:..... Nam Nữ

CCCD/CMT/Hộ chiếu (nếu có)..... - Số điện thoại :.....(nếu có)

Địa chỉ liên hệ:

Trường.....

Lớp..... Khối.....

Đã tiêm mũi 01 vắc xin phòng COVID-19.

 Chưa tiêm Đã tiêm, loại vắc xin: Ngày tiêm:

II. Thông tin người giám hộ

Họ tên bố/mẹ/người giám hộ:..... (ghi rõ mối quan hệ)

Số điện thoại:

Địa chỉ liên hệ:

III. Sàng lọc

Thân nhiệt: oC

Mạch lần phút

1. Tiền sử rõ ràng phân vệ với vắc xin phòng COVID-19 lần trước hoặc các thành phần của vắc xin phòng COVID-19	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
2. Đang mắc bệnh cấp tính, mạn tính tiến triển	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
3. Tiền sử dị ứng với bất kỳ dị nguyên nào	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
4. Rối loạn tri giác, rối loạn hành vi	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
5. Mắc các bệnh bẩm sinh, bệnh mạn tính ở tim, phổi, hệ thống tiêu hóa, tiết niệu, máu.....	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
6. Nghe tim, phổi bất thường	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
7. Phân vệ độ 3 trở lên với bất kỳ dị nguyên nào (ghi rõ tác nhân dị ứng:	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
8. Các chống chỉ định/trì hoãn khác ii (nếu có, ghi rõ)	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>

II. Kết luận

- Đủ điều kiện tiêm chủng ngay: Đủ điều kiện tiêm chủng ngay: Tất cả đều KHÔNG có điểm bất thường và KHÔNG có chống chỉ định tiêm vắc xin theo hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất - Chống chỉ định tiêm chủng vắc xin cùng loại: Khi có bất thường tại mục 1 - Trì hoãn tiêm chủng: Khi CÓ bất kỳ một điểm bất thường tại mục 2 - Nhóm thận trọng khi tiêm chủng: Khi có bất kỳ một điểm bất thường tại các mục 3, 4 - Chuyển khám sàng lọc, tiêm chủng tại bệnh viện: Khi CÓ bất thường tại mục 5, 6, 7

Lý do:

ⁱ Chỉ định tiêm tại bệnh viện nếu Thời gian giờ phút, ngày ... tháng nămđánh giá tình trạng hiện tại không có
chỉ định cấp cứu

Người thực hiện sàng lọc

ⁱⁱ Các trường hợp chống chỉ định/trì hoãn theo hướng dẫn của nhà sản xuất đối với loại vắc xin hoặc phát hiện có các yếu tố bất thường khác.

(ký, ghi rõ họ và tên)

PHỤ LỤC 4
DANH SÁCH TRẺ TỪ 5-11 TUỔI THUỘC ĐỐI TƯỢNG TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19

#	Họ và tên (*)	Ngày sinh dạng dd/mm/yyyy (*)	Nhóm tuổi (*) (5, 6, 7, 8, 9, 10, 11)	Giới tính (*) (nam, nữ)	Thông tin Trường lớp (*)				Số điện thoại học sinh (nếu có)	Số CMT/ Mã định danh công dân (*)	Họ tên người giám hộ (*)	Quan hệ với đối tượng (*)	Số Điện thoại người giám hộ (*) (Tối thiểu 10 số)	Địa chỉ chi tiết (số nhà, đường, TDP, phường/huyện, Tỉnh/Tp)	Lịch sử tiêm chủng *	Tiền sử mắc COVID-19 (ghi rõ ngày mắc)
					Tên lớp	Khối lớp (*) (mầm non, 1,2,3,4, 5,6)	Tên Trường (*)	Quận/Huyện (*)								
1	Nguyễn Văn A	04/12/2012	10	Nam	5A1	5	Trường ABC	Đông Đa	Láng Hạ							
2																
3																
...																

- Dấu (*): thông tin bắt buộc phải điền.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố có trách nhiệm gửi bản danh sách điện tử bản danh sách điện tử (phục vụ công tác thống kê báo cáo) cho Trung tâm Y tế các quận, huyện, thị xã. Trung tâm y tế có trách nhiệm phối hợp nhà trường lập danh sách đối tượng.

PHỤ LỤC 5: DỰ KIẾN SỐ ĐỐI TƯỢNG TRẺ EM TỪ 5-11 TUỔI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Quận huyện	Khối mẫu giáo						Khối tiểu học (năm học 2021-2022)						Khởi THCS (năm học 2021-2022)	Trẻ 5-11 tuổi không đi học, sống trên địa bàn	Tổng
		Trẻ sinh (01/01/2017)	Trẻ sinh (01/01/2016)	Tổng	Trẻ sinh (01/01/2015)	Trẻ sinh (01/01/2014)	Trẻ sinh (01/01/2013)	Trẻ sinh (01/01/2012)	Trẻ sinh (01/01/2011)	Tổng	Trẻ sinh (01/04/2010)					
		01/04/2017)	31/12/2016)		31/12/2015)	31/12/2014)	31/12/2013)	31/12/2012)	31/12/2011)		31/12/2010)					
	Tổng toàn TP	36.281	120.758	157.039	145.902	146.502	148.736	166.668	135.392	743.200	102.166	6.646	1.009.051			
1	Hoàn Kiếm	1.345	1.250	2.595	1.325	1.415	1.511	1.209	1.358	6.818	1.293	14	10.720			
2	Hai Bà Trưng	863	3.668	4.531	4.040	3.670	4.487	4.599	3.492	20.288	2.430	202	27.451			
3	Ba Đình	877	3.280	4.157	2.699	2.965	3.237	3.296	1.732	13.929	2.648	197	20.931			
4	Đống Đa	1.468	4.546	6.014	5.292	5.643	5.620	6.374	5.380	28.309	3.776	568	38.667			
5	Tây Hồ	727	2.004	2.731	2.672	2.600	2.601	2.799	2.568	13.240	2.105	168	18.244			
6	Thanh Xuân	848	3.815	4.663	4.057	4.080	4.071	4.327	3.804	20.339	3.924	200	29.126			
7	Cầu Giấy	1.409	3.874	5.283	5.976	5.929	5.953	7.180	5.916	30.954	3.762	65	40.064			
8	Long Biên	1.680	4.879	6.559	6.521	6.603	6.591	7.462	5.985	33.162	4.150	161	44.032			
9	Hoàng Mai	4.318	5.926	10.244	8.333	7.747	7.384	8.298	7.059	38.821	4.910	2.127	56.102			
10	Bắc Từ Liêm	1.430	4.391	5.821	5.823	5.808	5.747	6.802	5.534	29.714	3.658	287	39.480			
11	Nam Từ Liêm	790	3.010	3.800	5.976	5.549	5.454	6.401	5.123	28.503	3.748	602	36.653			
12	Thanh Trì	999	4.612	5.611	6.266	6.212	6.220	7.065	5.765	31.528	4.201	201	41.541			
13	Gia Lâm	1.190	4.696	5.886	5.708	5.760	5.680	6.737	5.399	29.284	4.098	89	39.357			
14	Đống Anh	1.735	6.448	8.183	7.791	7.910	7.901	9.309	7.583	40.494	5.011	138	53.826			
15	Sóc Sơn	1.567	6.515	8.082	7.062	7.275	7.570	5.260	5.645	32.812	4.801	100	45.795			
16	Mê Linh	1.735	4.362	6.097	5.057	4.901	4.977	5.688	4.635	25.258	3.070	123	34.548			
17	Hà Đông	2.022	6.539	8.561	7.944	8.253	8.304	8.483	6.977	39.961	5.688	183	54.393			
18	Quốc Oai	742	3.356	4.098	3.705	3.797	3.905	4.776	3.772	19.955	2.754	32	26.839			
19	Thường Tín	1.020	4.182	5.202	4.847	4.829	4.873	5.926	4.758	25.233	3.454	106	33.995			
20	Mỹ Đức	782	3.207	3.989	3.673	3.498	3.764	4.370	3.323	18.628	2.944	63	25.624			

TT	Quận huyện	Khối mẫu giáo			Khối tiểu học (năm học 2021-2022)						Khối THCS (năm học 2021-2022)	Trẻ 5-11 tuổi không đi học, sống trên địa bàn	Tổng	
		Trẻ sinh (01/01/2017) 01/04/2017	Trẻ sinh (01/01/2016) 31/12/2016)	Tổng	Trẻ sinh (01/01/2015) 31/12/2015)	Trẻ sinh (01/01/2014) 31/12/2014)	Trẻ sinh (01/01/2013) 31/12/2013)	Trẻ sinh (01/01/2012) 31/12/2012)	Trẻ sinh (01/01/2011) 31/12/2011)	Tổng				
21	Phú Xuyên	714	2.957	3.671	3.694	3.661	3.648	3.648	4.513	3.449	18.965	2.519	133	25.288
22	Thanh Oai	750	3.300	4.050	3.979	3.905	4.028	4.703	3.697	3.697	20.312	2.460	60	26.882
23	Ứng Hòa	731	3.100	3.831	3.388	3.588	3.323	3.830	2.992	2.992	17.121	2.534	45	23.531
24	Chương Mỹ	1.518	5.611	7.129	6.339	6.662	6.832	7.768	5.808	5.808	33.409	4.796	83	45.417
25	Sơn Tây	513	2.360	2.873	2.688	2.665	2.874	3.619	2.844	2.844	14.690	1.994	201	19.758
26	Đan Phượng	641	2.672	3.313	3.150	3.184	3.188	3.892	3.100	3.100	16.514	2.225	53	22.105
27	Hoài Đức	1.136	4.606	5.742	5.055	5.157	5.118	6.223	4.920	4.920	26.473	4.541	76	36.832
28	Thạch Thất	872	3.827	4.699	4.173	4.243	4.397	5.040	4.224	4.224	22.077	2.761	51	29.588
29	Ba Vì	1.182	4.866	6.048	5.313	5.472	5.827	6.545	5.153	5.153	28.310	3.342	232	37.932
30	Phúc Thọ	677	2.899	3.576	3.356	3.521	3.651	4.174	3.397	3.397	18.099	2.569	86	24.330
	Tổng	36.281	120.758	157.039	145.902	146.502	148.736	166.668	135.392	743.200	102.166	6.646	1.009.051	